

BIÊN BẢN NIÊM YẾT
Công khai quyết toán thu – chi nguồn NSNN quý II/2020

Thời gian: 7h30' ngày 07/07/2020

Địa điểm: Tại phòng Hội đồng trường TH Nguyễn Văn Cừ

Thành phần:

- | | |
|---------------------------|---------------------------------|
| 1- Đ/c Ngô Thị Ninh | - Hiệu trưởng |
| 2. Đ/c Mai Khoa Chung | - Phó hiệu trưởng |
| 3. Đ/c Ngô Thị Hồng Thoan | - CTCD |
| 4. Đ/c Nguyễn Thanh Hương | - Trưởng ban thanh tra nhân dân |
| 5. Đ/c Nguyễn Ngọc Ánh | - Tổ trưởng tổ 4-5 |
| 6. Đ/c Lê Thị Kim Lương | - Tổ trưởng tổ 1-2-3 |
| 7. Đ/c Nguyễn Thị Dương | - Tổ trưởng tổ VP |
| 8. Đ/c Nguyễn Thị Hải Yến | - TPTĐ |
| 9. Đ/c Phạm Xuân Thắng | - Kế toán |

Nội dung:

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo
Thông tư về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo
của hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường TH Nguyễn Văn Cừ tiến hành niêm yết công khai quyết toán
Ngày 07/7/2020 Trường TH Nguyễn Văn Cừ đã tiến hành niêm yết công khai
quyết toán Công khai quyết toán thu – chi nguồn NSNN quý II/2020 tại
phòng Hội đồng, bảng tin của nhà trường.

Thời gian niêm yết: 7 ngày kể từ ngày 07/7/2020 đến hết ngày
13/07/2020.

Biên bản lập xong hồi 8h05' cùng ngày, những người có liên quan cùng
thống nhất thông qua./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH**

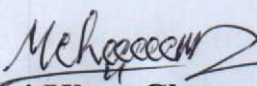


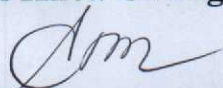
Ngô Thị Hồng Thoan

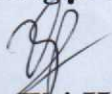
**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
HIỆU TRƯỞNG**



Ngô Thị Ninh

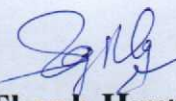

Mai Khoa Chung

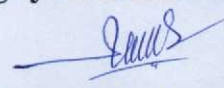

Nguyễn Ngọc Ánh


Nguyễn Thị Hải Yến


Phạm Xuân Thắng

CÁC THÀNH VIÊN


Nguyễn Thanh Hương


Lê Thị Kim Lương


Nguyễn Thị Dương



Đơn vị: Trường tiểu học Nguyễn Văn Cừ
Chương: 622 Loại 070 Khoản 072

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mạo Khê, ngày 30 tháng 06 năm 2020

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2020

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Quyết định giao ngân sách đầu năm 2020.

Trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II năm 2020 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2020	Thực hiện quý II năm 2020	Thực hiện quý II/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý II nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0		
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Học phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	0	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	3,563,000,000	1,799,762,770	0	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3,563,000,000	1,799,762,770	51	
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>3,018,000,000</u>	<u>1,359,101,204</u>	<u>45</u>	
	Mục 6000: Tiền lương	1,460,419,200	665,848,422	46	
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng		62,391,705		
	Mục 6100: Phụ cấp lương	777,023,676	439,067,261	57	
	Mục 6200: Tiền thưởng	10,000,000	0	0	
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	15,000,000	1,100,000	7	
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	755,557,124	190,693,816	25	

	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân		0		
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>525,000,000</u>	<u>418,595,416</u>	80	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	30,000,000	35,375,339	118	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	66,000,000	56,845,000	86	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	25,000,000	18,373,627	73	
	Mục 6650: Hội nghị	15,000,000	-	0	
	Mục 6700: Công tác phí	40,000,000	6,450,000	16	
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	40,000,000	31,111,200	78	
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình	159,000,000	132,613,250	83	
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	70,000,000	79,285,000	113	
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	80,000,000	47,942,000	60	
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình		10,600,000		
3	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>20,000,000</u>	<u>22,066,150</u>	110	
	Mục 7750: Chi khác	20,000,000	22,066,150	110	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
	Phụ cấp lương				
	Học bổng, hỗ trợ khác cho học sinh sinh viên...				
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.				

KẾ TOÁN



Phạm Xuân Thắng

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Thị Ninh